

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NON

Thời gian thực hiện: 3 tuần. Từ ngày 16/9/2024 đến 04/10/2024

Tên nhóm/lớp: Lớp mẫu giáo 4 - 5 tuổi

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 22 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: Lý Thị Thuỳ - Bàn Thị Trang

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG

MỤC TIÊU GIÁO DỤC TRONG CHỦ ĐỀ	NỘI DUNG GIÁO DỤC TRONG CHỦ ĐỀ	DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
I. NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE		
1. Tổ chức ăn:		
MT 1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường.	- Nhu cầu năng lượng tại trường của một trẻ trong ngày chiếm 50-55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726Kcal. - Tổ chức ăn 1 bữa chính, 1 bữa phụ. - Năng lượng phân phối cho các bữa ăn: Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. - Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần; Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần; Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nhu cầu nước uống trong 1 ngày khoảng 1,6-2 lít (Bao gồm nước và nước trong thức ăn).	Hoạt động ăn trưa, ăn chiều, chuẩn bị khẩu phần ăn theo thực đơn, Chuẩn bị nước đủ cho trẻ uống trong ngày. Cho trẻ uống nước đun sôi kĩ, đựng trong bình có nắp đậy kín, sử dụng trong ngày. - Mỗi trẻ có đủ một ca hoặc cốc riêng có gắn kí hiệu cá nhân.

	- Nguồn nước phải được xét nghiệm đảm bảo chất lượng của sở y tế. - Chuẩn bị nước đủ cho trẻ uống trong ngày. Cho trẻ uống nước đun sôi kỹ, đựng trong bình có nắp đậy kín, sử dụng trong ngày. - Mỗi trẻ có đủ một ca hoặc cốc riêng có gắn kí hiệu cá nhân.	
2. Tổ chức ngủ:		
MT 2: Trẻ được Ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn	- Tổ chức cho trẻ đi ngủ từ 11h30 đến 14h (khoảng 150 phút) - Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc. - Phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ, đảm bảo ánh sáng; thoáng mát về mùa hè, ấm áp vào mùa đông. - Cho trẻ nghe nhạc nhẹ nhàng khi ngủ. - Giáo viên có mặt khi trẻ ngủ, cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ - Cho trẻ dậy nhẹ nhàng, cất gối, xếp chăn, chiếu, trẻ vận động hoặc trò chuyện, đi vệ sinh.	- Chuẩn bị phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ, đảm bảo ánh sáng; thoáng mát, cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ.
3. Vệ sinh:		
MT 3: -Trẻ được vệ sinh cá nhân; được chăm sóc nuôi dưỡng trong một môi trường sạch sẽ, thoáng mát.	- Tổ chức rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn; rửa tay sau khi đi vệ sinh, sau khi tay bị bẩn. - Tổ chức dọn phòng lớp (trước khi đón trẻ; sau khi ăn; sau khi trả trẻ). - Vệ sinh môi trường: + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng	- Tổ chức cho trẻ rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.

	ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải: 01 lần/ngày.	
4. Chăm sóc sức khỏe và an toàn:		
MT 4: Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: - Cân nặng: 12,7-21,2 kg. - Chiều cao: 94,9-111,7 cm. - Trẻ gái: - Cân nặng: 12,3- 21,5 kg. - Chiều cao: 94,9-111,7 cm.	- Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe định kỳ 2 lần/năm học, theo dõi chiều cao cân nặng. Cân, đo cho trẻ 3 tháng 1 lần. - Theo dõi tình trạng phát triển của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng. - Phối kết hợp với gia đình trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ. - Có giải pháp theo dõi chế độ dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì.	- Hoạt động ăn: Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ. Trẻ ăn chín uống sôi, ăn đúng giờ, ăn hết suất. - Phối hợp với trạm y tế xã khám sức khỏe lần 1 cho trẻ. - Cân, đo lần 1 (ngày 13/9/2023) - Chấm biểu đồ vào sổ sức khỏe của trẻ.
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp, theo dõi tiêm chủng.	- Theo dõi tiêm chủng theo quy định. - Theo dõi, phòng tránh các bệnh thường gặp. - Đẩy mạnh tuyên truyền với CMHS công tác phòng chống các dịch bệnh theo mùa.	- Giáo viên tuyên truyền tới cho mẹ trẻ cách phòng tránh các bệnh thường gặp theo mùa, và theo dõi tiêm chủng trên zalo nhóm lớp, tuyên truyền phụ huynh vào giờ đón trả trẻ.
MT6: Trẻ được vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Môi trường trong và ngoài lớp học an toàn, đồ dùng đồ chơi dễ lấy, dễ sử dụng không sắc nhọn - Không giao trẻ cho người lạ, tôn trọng yêu thương trẻ. - Không giao trẻ cho phụ huynh bị say rượu và trẻ dưới 15 tuổi.	- Chuẩn bị môi trường trong và ngoài lớp học, phù hợp an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp, thường xuyên nhắc nhở giáo dục trẻ

	- Giáo dục trẻ phòng tránh: Bỏ, điện, đuối nước, ngã, động vật cắn,...	
II. GIÁO DỤC		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất		
Phát triển vận động		
- MT 7: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp - Tay: 3, 5 - Lưng, bụng, lườn: 1, 5 - Chân, bật: 1, 2, 5	- Hoạt động thể dục sáng: Bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay: 3: Đưa ra trước, gập khuỷu tay. - Lưng, bụng, lườn: 1: Nghiêng người sang hai bên. - Chân: 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỷu gối - Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên.
		- Hoạt động thể dục sáng: Bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay: 5: Đánh xoay tròn hai vai. - Lưng, bụng, lườn 5: Ngồi, quay người sang hai bên - Chân 2: Đứng, một chân nâng cao, gập gối - Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên.
		- Hoạt động thể dục sáng: Bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ.

		- Tay: 3: Đưa ra trước, gập khuỷu tay. - Lưng, bụng, lườn: 1: Nghiêng người sang hai bên. - Chân: 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỷu gối - Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên.
- MT 16: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn.	- Đi trên ghế thể dục.	- Hoạt động học: + VĐCB: Đi trên ghế thể dục + TCVD: Đập bóng - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi.
	- Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát.	- Hoạt động học: + VĐCB: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát. + TCVD: Đập bóng.. - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi.
	- Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn	- Hoạt động học: + VĐCB: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn + TCVD: Chuyển bóng - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi.
Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT26: Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở.	- Cách rửa tay bằng xà phòng, cách lau mặt, đánh răng. - Các đồ dùng cần thiết để rửa tay, lau mặt, đánh răng.	- Hoạt động: Vệ sinh- Ăn trưa + Trẻ biết cách rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn. Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi

MT 26a: Trẻ có thể tập làm 1 số việc tự phục vụ xếp bàn ngay ngắn, cất ghế đúng nơi quy định. Tự lấy cất ba lô	- Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn. - Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn. - Xếp bàn ghế gọn gàng, biết lấy ghế về chỗ ngồi và biết cất ghế đúng nơi quy định ; cất ba lô và lấy ba lô	vãi, đổ thức ăn - Hoạt động: Đón- trả trẻ + Trẻ biết cất và lấy baloo đúng nơi quy định, biết lấy ghế ngồi và cất ghế đúng nơi quy định.
2. Phát triển nhận thức		
Làm quen với khái niệm sơ đẳng về toán		
MT54: Trẻ biết xếp tương ứng 1- 1, ghép đôi.	- Xếp tương ứng 1- 1. - Ghép đôi.	- Hoạt động học, hoạt động góc: + Dạy trẻ Xếp tương ứng 1- 1. - Hoạt động ôn chiều: - Hoạt động học, hoạt động góc: + Dạy trẻ Ghép đôi. - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ thực hành ghép đôi.
MT 56: Trẻ biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Đếm các nhóm đối tượng. - So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10.	- Hoạt động học, hoạt động góc: + Số lượng 2, chữ số 2 - Hoạt động ôn chiều:
Khám phá xã hội		
MT65: Trẻ có hiểu biết về trường mầm non.	- Tên, địa chỉ của trường, lớp. - Tên, công việc của cô giáo và các cô bác trong trường. - Các hoạt động của trường, của lớp.	- Hoạt động học: + Tìm hiểu về trường mầm non (Cho trẻ xem tranh ảnh, video qua màn hình ti vi thông minh) - Hoạt động đón trẻ, hoạt động chiều, hoạt động ngoài trời :

		- Trẻ trò chuyện cùng cô và các bạn, nói được tên, địa chỉ của trường, lớp. - Tên, công việc của cô giáo và các cô bác trong trường. - Các hoạt động của trường, của lớp.
- MT 66: Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, một số đặc điểm, sở thích của các bạn trong lớp. - Các hoạt động vui chơi của trẻ và các bạn.	- Đón trẻ, hoạt động chiều: Trò chuyện cùng trẻ về lớp mẫu giáo thân yêu của bé. - Hoạt động góc: Trong các hoạt động vui chơi của trẻ và các bạn
MT67: Trẻ biết gọi tên, đặc điểm của một số ngày lễ hội.	- Tên gọi, đặc điểm, các hoạt động của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa nơi trẻ sống: Khai giảng, Tết Trung thu, ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày sinh nhật Bác, Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3...	- Hoạt động học: + Tìm hiểu về các hoạt động về ngày tết trung thu (Cho trẻ xem tranh ảnh, video qua màn hình ti vi thông minh) - Hoạt động đón trẻ, hoạt động chiều, hoạt động ngoài trời : - Trẻ trò chuyện cùng cô và các bạn, nói về các hoạt động lễ hội về ngày tết trung thu
3. Phát triển ngôn ngữ.		
Nghe		
MT 73: Trẻ hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. <i>(TCTV cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ)</i>	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - <i>Tăng cường tiếng Việt cho trẻ nhắc tên câu truyện, nhận vật, lời thoại trong câu truyện để dạy trẻ.</i>	- Hoạt động học truyện: Món quà của cô giáo. Trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể: Món quà của cô giáo (Cho trẻ xem tranh ảnh, video qua màn hình ti vi

		thông minh)
Nói		
MT 82: Trẻ biết kể lại các sự việc đơn giản theo trình tự thời gian.	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe.	- Hoạt động học truyện: Món quà của cô giáo. - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe, trò chuyện về nội dung chuyện, các nhân vật trong chuyện.
MT 84: Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao.	- Đọc thuộc một số bài thơ, đồng dao theo chủ đề. - Đọc biểu cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ bài thơ, đồng dao đơn giản.	- Hoạt động học: Thơ: Nghe lời cô giáo - Hoạt động học: Thơ: Trăng rằm tháng 8 - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ đọc lại bài thơ, trò chuyện về nội dung bài thơ. Rèn phát âm cho trẻ, giọng điệu khi đọc. (Cho trẻ xem tranh ảnh, video qua màn hình ti vi thông minh)
Làm quen với đọc, viết		
- MT 87: Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.	- Xem tranh, mô tả hành động của các nhân vật trong tranh. - Trò chuyện về các nhân vật trong tranh, truyện.	- Hoạt động học, hoạt động chiều. + Cô cùng trẻ trò chuyện về các nhân vật trong tranh, truyện: Gọi tên nhân vật, hành động của các nhân vật.
4. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội		
Phát triển tình cảm		
- MT 93: Trẻ thể hiện sự tự tin, tự lực	- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. - Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi). - Vui vẻ nhận công việc được giao.	- Hoạt động chơi ở các góc. Hoạt động chơi, hoạt động lao động tự phục vụ: Yêu cầu trẻ lấy cất đồ chơi, đồ dùng và làm một số việc tự phục vụ theo yêu cầu. Chơi những đồ

		chơi trẻ thích.
Phát triển kỹ năng xã hội		
MT 100: Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp và gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ).	- Hoạt động góc: Trẻ biết nhặt đồ chơi vào nơi quy định gọn gàng - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi, hoạt động ngủ: Trẻ biết cất đồ dùng đồ chơi đúng quy định - Giờ ngủ không làm ồn
MT 101: Trẻ thực hiện được một số hành vi ứng xử trong xã hội. <i>(TCTV cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ)</i>	- Chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn. - <i>Tăng cường tiếng Việt cho trẻ lời lễ phép: chào hỏi, xin lỗi, cảm ơn,....</i> - Cảm ơn khi được giúp đỡ hoặc cho quà. - Chờ đến lượt, hợp tác, chia sẻ. - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. - Phân biệt hành vi “đúng”- “sai”, “tốt”- “xấu”. - Thể hiện sự ăn năn, áy náy, xấu hổ, lo lắng khi phạm lỗi và nói lời xin lỗi.	- Hoạt động mọi lúc, mọi nơi. - Hoạt động học: Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi, lễ phép. Trẻ biết: + Chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn. - Cảm ơn khi được giúp đỡ hoặc cho quà. - Chờ đến lượt, hợp tác, chia sẻ. - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. - Phân biệt hành vi “đúng”- “sai”, “tốt”- “xấu”. - Thể hiện sự ăn năn, áy náy, xấu hổ, lo lắng khi phạm lỗi và nói lời xin lỗi.
5. Phát triển thẩm mỹ		
Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
- MT 113: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- Hoạt động học: + Dạy hát Chiếc đèn ông sao + Nghe hát: Chú cuội chơi trăng + Trò chơi âm nhạc: Ai

		nhANH NHẤT - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát.(Sử dụng bộ đồ dùng âm nhạc gõ đệm phách được cấp phát) - Hoạt động góc: Trẻ chơi trong góc âm nhạc hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề, thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Hoạt động ôn chiều: Trẻ ôn lại bài hát.
MT 114: Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc với hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc.	- Hoạt động học: + VĐTN: Mời bạn ăn + Nghe hát: Năm ngón tay ngoan + Trò chơi: Ai nhanh nhất. - Hoạt động góc: Trẻ chơi trong góc âm nhạc hát, vận động bài hát theo nhạc.
- MT 117: Trẻ biết thể hiện một số kỹ năng vẽ, nặn, xé dải, xé vụn và dán thành sản phẩm.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	- Hoạt động học: + Vẽ chân dung cô giáo (mẫu) (Sử dụng bộ sáp màu được cấp phát) - Hoạt động góc: Trẻ chơi trong góc tạo hình. - Hoạt động ôn chiều: Cho trẻ chân dung cô giáo, hoàn thiện tranh trong giờ học, dạy trẻ kỹ năng vẽ.

II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1: CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: BÉ VUI TẾT TRUNG THU

(Số tuần: 01; Thời gian thực hiện: (Từ 16/9/2024 - 20/9/2024))

Giáo viên thực hiện: Lý Thị Thuý - Bàn Thị Trang

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (16/09)	Thứ 3 (17/09)	Thứ 4 (18/09)	Thứ 5 (19/09)	Thứ 6 (20/09)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ, hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Hướng dẫn trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông. - Trò chuyện về các hoạt động, đồ chơi trong ngày tết trung thu, hoa quả, bánh kẹo bày tết trung thu. Ý nghĩa của ngày tết trung thu. - Cho trẻ nhắc lại các từ: Trung thu, rước đèn. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Thẻ dục sáng: Tập kết hợp nhạc : Chiếc đèn ông sao. - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay 3: Đưa ra trước, gập khuỷu tay. - Lưng 1: Nghiêng người sang hai bên. - Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỷu gối - Điểm danh trẻ đến lớp. - Dự báo thời tiết trong ngày.				
Hoạt động học	*Thể dục: VĐCB: Đi trên ghế thể dục - TCVD: Đập bóng	*Làm quen với văn học: - Thơ: Trăng rằm tháng tám.	* Làm quen với toán: - Dạy trẻ xếp tương ứng 1-1.	* Giáo dục âm nhạc - Dạy hát: Chiếc đèn ông sao. - Nghe hát: Chú cuội chơi trăng - TCÂN : Ai nhanh nhất	* Khám phá xã hội: - Tìm hiểu về ngày tết trung thu.
*Tăng cường tiếng việt cho trẻ		- Trăng rằm tháng tám (Sắp ngẫu là ngoẵng)	- Rước đèn. Phá cỗ. - Mâm ngũ quả		
Chơi, hoạt động ở các góc	1.Góc đóng vai: Bán hàng tết trung thu. Đóng vai chị Hằng, chú Cuội. 2. Góc xây dựng, lắp ghép: Xây dựng khu vui chơi, hàng rào, công viên... 3. Góc nghệ thuật: Vẽ theo ý thích, nặn bánh trung thu, Tô màu theo tranh. Biểu diễn văn nghệ.				

	4. Góc học tập, sách truyện: Xem chuyện tranh; Xem các hoạt động về ngày tết trung thu. 5. Góc thiên nhiên: Chơi chăm sóc cây.
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Quan sát thời tiết. Làm đèn lồng bằng giấy - Trang trí mâm quả ngày tết trung thu. 2. Trò chơi vận động - Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột. Tìm bạn thân . Dung dăng dung dẻ. 3. Chơi tự do - Chơi với bộ đồ chơi thiết bị ngoài trời (Chơi với bộ đồ chơi đá sỏi, dòng sông...)
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn - Vận động nhẹ, ăn quả chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn. - Ôn: Đi trên ghế thể dục - Ôn: Thơ: Trăng rằm tháng tám. - Ôn: Tìm hiểu về ngày tết trung thu. - Ôn: Dạy trẻ xếp tương ứng 1-1. - Ôn hát: Chiếc đèn ông sao - Hoạt động góc theo ý thích của bé - Xếp đồ chơi gọn gàng, biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Vệ sinh, trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Tuyên truyền phụ huynh và học sinh chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2: CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: BÉ ĐẾN TRƯỜNG MẦM NON
(Số tuần: 01; Thời gian thực hiện: (Từ 23/9/2024 - 27/9/2024)
Giáo viên thực hiện: Lý Thị Thuý - Bànng Thị Trang

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (23/9)	Thứ 3 (24/9)	Thứ 4 (25/9)	Thứ 5 (26/9)	Thứ 6 (27/9)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ, hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, trao đổi với phụ huynh về trẻ. - Hướng dẫn trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông. - Quan sát góc nổi bật của chủ đề trường mầm non, trò chuyện về trường mầm non của bé. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Thể dục sáng: Tập kết hợp theo bài hát” Trương chúng cháu là trường mầm non” - Hô hấp: Hít vàothở ra kết hợp sử dụng cơ bả vai.. - Tay 5: Đánh xoay tròn hai vai. - Bụng 5: Ngồi, quay người sang hai bên - Chân 2: Đứng, một chân nâng cao, gập gối - Điềm danh. + Dự báo thời tiết trong ngày.				
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát. - TCVD: Đập bóng.	*Làm quen với văn học: - Thơ Nghe lời cô giáo	* Khám phá xã hội: Tìm hiểu về trường mầm non	* Tạo hình: Vẽ chân dung cô giáo (Mẫu)	* Làm quen với toán: - Dạy trẻ ghép đôi
* Tăng cường tiếng việt cho trẻ		- Nghe lời (Mùng va)			
Hoạt động góc	Góc đóng vai: Gia đình, cô giáo, lớp mẫu giáo của bé Góc xây dựng, lắp ghép: Xây dựng trường mầm non của bé, xếp đường đến trường. Góc nghệ thuật: Tô màu tranh trường mầm non, nặn đồ dùng đồ chơi, gấp đồ chơi. Hát vận động một số bài hát về chủ đề, biểu diễn văn nghệ. Góc học tập, sách truyện: Xem chuyện tranh kể về trường mầm non, lớp học của bé Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh, chơi với nước. - Đong nước vào chai				

Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích. - Dạo quanh sân trường. quan sát một số khu vực trong trường.. - Trò chuyện về công việc của cô bác trong trường. 2. Trò chơi vận động. - Ai biến mất. Gieo hạt. Bánh xe quay. 3. Chơi tự do. - Vẽ tự do trên sân. Nhặt lá rụng trên sân. - Chơi với bộ đồ chơi thiết bị ngoài trời (Chơi với bộ đồ chơi đá sỏi, dòng sông...)
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn. - Vận động nhẹ, ăn quả chiều.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn. - Dạy trẻ: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát - Ôn bài thơ: Nghe lời cô giáo - Ôn: Vẽ chân dung cô giáo - Ôn: Dạy trẻ ghép đôi - Hoạt động góc theo ý thích của bé - Xếp đồ chơi gọn gàng, biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối tuần.
Trả trẻ	- Vệ sinh, trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Tuyên truyền phụ huynh và học sinh chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3: CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: LỚP HỌC CỦA BÉ

(Số tuần: 01; Thời gian thực hiện: (Từ 30/9/2024 - 04/10/2024))

Giáo viên thực hiện: Lý Thị Thủy - Bànng Thị Trang

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (30/9)	Thứ 3 (01/9)	Thứ 4 (02/9)	Thứ 5 (03/9)	Thứ 6 (04/9)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ, hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Nhắc phụ huynh để xe gọn gàng khi đưa đón trẻ và thực hiện đúng luật giao thông. + Trò chuyện cùng trẻ về lớp học của bé. + Hướng trẻ vào các nhóm chơi trẻ thích. - Thể dục sáng: Tập theo bài hát: “ Trường chúng cháu là trường mầm non”. - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay 3: Đưa ra trước, gập khuỷu tay. - Lưng 1: Nghiêng người sang hai bên. - Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỷu gối - Điểm danh trẻ đến lớp - Dự báo thời tiết trong ngày.				
Hoạt động học	* Thể dục: - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn - TCVD: Chuyển bóng	* Làm quen với văn học: - Truyện: Món quà của cô giáo.	* Làm quen với toán: - Số lượng 2, chữ số 2	* Kỹ năng sống: - Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép	* Giáo dục âm nhạc: - NDTT: - Vận động theo nhạc: Cháu đi mẫu giáo. - Nghe hát: Đi học. TCAN: hát theo hình vẽ
* Tăng cường tiếng việt cho trẻ			Số lượng 2(Yỏ nhỏ)	-	
hoạt động góc	Góc đóng vai: Chơi gia đình, cô giáo, lớp học Góc xây dựng, lắp ghép: Xây dựng trường mầm non của bé, xếp đường đến trường. Góc nghệ thuật: Tô màu tranh trường mầm non, vẽ, nặn đồ dùng, đồ chơi, hát các bài hát về chủ đề.				

	4. Góc học tập, sách truyện: Xem chuyện tranh kể về trường lớp mầm non, lớp học của bé. 5. Góc thiên nhiên: Trồng hoa vào các chậu, chăm sóc các cây hoa.
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích. - Dạo quanh sân trường, quan sát đồ chơi trên sân trường, trò chuyện về công việc của cô bác trong trường. 2. Trò chơi vận động - Chơi trò chơi: “Ai biến mất, gieo hạt, bánh xe quay” - Chơi trò chơi dân gian: Thả đĩa ba ba. 3. Chơi tự do - Vẽ theo ý thích trên sân, nhặt lá rụng trên sân - Chơi với bộ đồ chơi thiết bị ngoài trời (Chơi với bộ đồ chơi đá sỏi, dòng sông...)
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn. - Vận động nhẹ, ăn quả chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn - Ôn Truyện: Món quà của cô giáo. - Ôn: Số lượng 2, chữ số 2 - Ôn: Dạy trẻ kĩ năng chào hỏi lễ phép. - Cổ tổ chức cho trẻ hát theo nhạc bài Em đi mẫu giáo. - Quan sát tranh ảnh về các hoạt động của lớp. - Hoạt động góc: Theo ý thích của bé - Xếp đồ chơi gọn gàng. Biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối tuần.
Trả trẻ	- Vệ sinh, trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Tuyên truyền phụ huynh và học sinh chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông

III. DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG

1. Môi trường vật chất trong lớp.

- Chuẩn bị tốt mọi điều kiện về cơ sở vật chất của lớp:
- + Phòng học đủ diện tích sử dụng, đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè. Các trang thiết bị vệ sinh, hệ thống điện nước đảm bảo yêu cầu phục vụ sinh hoạt hàng ngày của trẻ.
- + Sắp xếp không gian hợp lý. Trang trí lớp học đảm bảo tính thẩm mỹ, thân thiện phù hợp với lứa tuổi và an toàn cho trẻ. Giáo viên sắp xếp, tổ chức cho trẻ cùng cô lao động và sắp xếp đồ dùng.
- + Các góc trong lớp, cách bố trí hợp lý, thuận tiện, linh hoạt, cho trẻ dễ lấy dễ cất. Đồ dùng, đồ chơi đa dạng, nguyên vật liệu cho trẻ hoạt động: Tranh ảnh, băng hình, các hình ảnh về trường, lớp mầm non, các loại băng đĩa bài hát, thơ, truyện, đồng dao, ca dao có nội dung liên quan đến chủ đề “Trường mầm non”
- + Giới thiệu cho trẻ biết về chủ đề, cho trẻ khám phá chủ đề qua các hoạt động: Hoạt động vui chơi, hoạt động học, sinh hoạt một ngày của trẻ trên lớp.
- + Giáo viên tạo không khí vui tươi, gần gũi yêu thương trẻ bằng cử chỉ hành động, lời nói với trẻ và phụ huynh luôn mẫu mực để trẻ noi theo.
- + Luôn đối xử công bằng với trẻ bằng tình thương yêu chân thành.
- + Luôn động viên khích lệ trẻ tìm tòi sáng tạo trong các hoạt động.
- + Tôn trọng tình cảm, ý kiến riêng của trẻ, luôn động viên trẻ bằng những lời nói tích cực như: “Con làm tốt mà, lần sau con sẽ làm tốt hơn”

2. Môi trường ngoài lớp học:

- + Có các góc/khu vực khác nhau được quy hoạch thân thiện với trẻ, có đa dạng các đồ chơi, học liệu đảm bảo an toàn, vệ sinh. Chuẩn bị một số vật liệu mở cho trẻ hoạt động: Chai, lọ, phấn vẽ, hộp bìa, đá, sỏi, cát, nước.
- + Thiết kế và xây dựng các góc chơi ngoài trời: Góc dân gian, góc thư viện sách, góc chơi cát nước, góc thí nghiệm tạo cơ hội cho trẻ hoạt động theo chủ đề.
- + Khu vườn rau, vườn cây ăn quả, sân bóng, góc thiên nhiên đảm bảo an toàn cho trẻ
- + Đảm bảo tính vùng miền và đặc trưng văn hóa dân tộc. Không có đồ dùng đồ chơi sắc nhọn, độc hại.
- + Tạo không khí giáo tiếp tích cực, kích thích hứng thú hoạt động của trẻ, trẻ. Luôn được tôn trọng, khuyến khích và hỗ trợ phát triển.
- + Tuyên truyền vận động cha mẹ trẻ đưa con đến lớp đầy đủ.

Bằng Cả, ngày 05 tháng 10 năm 2024

Đã duyệt

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Diệp Thị Tạy

